

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 40/2023/HS-ST
Ngày 18-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Văn Khiêm

Bà Vi Thị Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhưỡng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lương Minh Hợp - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Lê Văn Q, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1975 tại huyện T, tỉnh Nam Định; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Xóm H, xã N, huyện T, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Q1(đã chết) và bà Đặng Thị M; vợ: Đỗ Thị N (đã ly hôn), con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2007; tiền sự: Không có; tiền án: Tại Bản án số 184/2020/HSST ngày 12/11/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Lê Văn Q 14 (mười bốn) tháng tù, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Qua xác minh bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù ngày 28/9/2021. Tuy nhiên, tính đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội lần này (ngày 17/3/2023) bị cáo chưa được xóa án tích và thuộc trường hợp “Tái phạm”; nhân thân: Tại Bản án số 40/1996/HS-ST ngày 09/02/1996 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Thủy, tỉnh Hà Nam xử phạt Lê Văn Q 06 (sáu) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, quy định tại khoản 1 Điều 109 Bộ luật Hình sự năm 1985. Bản án này bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án và đã được xóa án tích; chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử

lý kỷ luật; bị tạm giữ ngày 17/3/2023 đến ngày 23/3/2023 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn cho đến nay; có mặt.

2. Hoàng Văn H, sinh ngày 08 tháng 01 năm 1985 tại huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Khu M, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn M và bà Lưu Thị N (đều đã chết); vợ: Nông Thị N, con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2016; tiền sự: Không có; tiền án: Tại Bản án số 60/2021/HSST ngày 19/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Hoàng Văn H 15 (mười năm) tháng tù, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Qua xác minh bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù ngày 19/4/2022. Tuy nhiên, tính đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội lần này (ngày 17/3/2023) bị cáo chưa được xóa án tích và thuộc trường hợp “Tái phạm”; nhân thân: Tại Bản án số 12/2009/HS-ST ngày 26/01/2009 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Hoàng Văn H 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, về tội Gây rối trật tự công cộng, quy định tại khoản 1 Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999. Bản án này bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án và đã được xóa án tích; chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ ngày 17/3/2023 đến ngày 23/3/2023 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 02/2023, Lê Văn Q đến khu Đ, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn làm thuê (phụ hồ), tại đây Lê Văn Q quen biết Hoàng Văn H cũng làm thuê (phụ hồ) tại công trình với Lê Văn Q. Do cùng là người sử dụng trái phép chất ma túy, phụ thuộc vào chất ma túy nên khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 17/3/2023, Lê Văn Q nảy sinh ý định sử dụng chất ma túy, Lê Văn Q đã bảo Hoàng Văn H đi mua chất ma túy Heroin để về cùng sử dụng, thì Hoàng Văn H đồng ý. Sau đó, Lê Văn Q đưa cho Hoàng Văn H 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) để Hoàng Văn H đi tìm mua ma túy, Hoàng Văn H nhận lấy tiền rồi một mình đi bộ đến khu vực đường quốc lộ thuộc khu T, thị trấn B thì Hoàng Văn H gặp một người đàn ông lạ mặt (không biết họ tên, tuổi, địa chỉ) đang ngồi cạnh đường, thấy người đàn ông có đặc điểm giống người sử dụng chất ma túy nên Hoàng Văn H đi đến hỏi người đàn ông “có hàng không” (ý là hỏi có ma túy Heroin bán không), người đàn ông đáp “có, lấy bao nhiêu”; Hoàng Văn H nói “cho 200.000 đồng” (hai trăm nghìn đồng) thì người đàn ông này đồng ý, Hoàng Văn H đưa cho người đàn ông số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), người đàn ông nhận tiền và lấy từ trong túi quần đang mặc ra 01 (một) gói giấy bên trong chứa chất ma túy Heroin đưa

cho Hoàng Văn H. Sau khi mua được chất ma túy, Hoàng Văn H cất giấu vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc và đi bộ quay trở về chỗ làm tại khu Đ, thị trấn B. Đến hồi 10 giờ 45 phút cùng ngày, khi Hoàng Văn H đang trên đường đi về đến khu vực khu Đ, thị trấn B, huyện B (gần chỗ làm của Hoàng Văn H và Lê Văn Q) thì bị tổ công tác Công an huyện Lộc Bình yêu cầu kiểm tra, phát hiện bắt quả tang như đã viện dẫn ở trên.

Tại bản Kết luận giám định số 387/KL-KTHS ngày 17/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy màu trắng thu giữ của Hoàng Văn H khi bị bắt quả tang gửi giám định là chất ma túy Heroin, có khối lượng 0,103 gam (đã trừ bì).

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Hoàng Văn H và Lê Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã viện dẫn ở trên.

Tại Bản cáo trạng số: 41/CT-VKS-LB, ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo Hoàng Văn H và Lê Văn Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Hoàng Văn H và Lê Văn Q thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn H và Lê Văn Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Hoàng Văn H và Lê Văn Q. Bị cáo Hoàng Văn H áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử bị cáo Lê Văn Q từ 18 tháng đến 22 tháng tù, Hoàng Văn H từ 16 tháng đến 20 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ các bị cáo. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ vào điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và 02 (hai) vỏ gói giấy (cũ) đựng trong 01 (một) gói giấy trong 01 (một) phong bì đã niêm phong, là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng. Trả lại cho bị cáo Lê Văn Q: 01 (một) Căn cước công dân số: 036075029210 mang tên Lê Văn Q, sinh ngày 01/01/1975 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 22/12/2021.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa. Lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo yên tâm cải tạo và sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có căn cứ xác định: Do bản thân Lê Văn Q và Hoàng Văn H đều là người nghiện chất ma túy Heroin, nên khoảng 09 giờ 00 phút ngày 17/3/2023, tại khu vực khu Đ, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, Lê Văn Q đã đưa cho Hoàng Văn H 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) để Hoàng Văn H đi mua ma túy Heroin giúp Lê Văn Q và có thỏa thuận sau khi mua được ma túy Lê Văn Q sẽ cho Hoàng Văn H cùng sử dụng, Hoàng Văn H đồng ý, nhận tiền rồi một mình Hoàng Văn H đi bộ ra khu vực đường quốc lộ thuộc khu T, thị trấn B, tỉnh Lạng Sơn tại đây Hoàng Văn H đã mua ma túy Heroin với một người đàn ông lạ mặt 01 (một) gói ma túy Heroin với số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) của Lê Văn Q đưa cho Hoàng Văn H. Sau khi mua được ma túy, Hoàng Văn H gói ma túy vừa mua được vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc và đi bộ về khu Đ, thị trấn B, huyện B. Đến hồi 10 giờ 45 phút cùng ngày, khi Hoàng Văn H đang trên đường đi về đến khu vực khu Đ, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn (gần chỗ làm của Hoàng Văn H và Lê Văn Q) thì bị tổ công tác Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn phát hiện, bắt quả tang Hoàng Văn H đang tàng trữ trái phép 01 (một) gói ma túy Heroin ở trong túi quần phía trước bên phải Hoàng Văn H đang mặc, số ma túy có khối lượng 0,103 gam (đã trừ bì). Bị cáo Lê Văn Q và Hoàng Văn H đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua ma túy về sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng do bị lệ thuộc vào chất ma túy Heroin nên vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Hoàng Văn H tuy không góp tiền mua ma túy với Lê Văn Q nhưng Hoàng Văn H là người được Lê Văn Q đưa tiền cho Hoàng Văn H, nhờ Hoàng Văn H đi mua ma túy giúp, Hoàng Văn H đã đồng ý và trực tiếp đi mua ma túy cho Lê Văn Q với mục đích là được Lê Văn Q cho ma túy để sử dụng. Vì vậy, các bị cáo Lê Văn Q và Hoàng Văn H phải chịu trách nhiệm hình sự là đồng phạm với nhau trong việc thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đối với các bị cáo là có căn cứ,

đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Lê Văn Q và Hoàng Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Nhà nước nghiêm cấm việc sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép chất ma túy. Các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do nghiện ma túy nên các bị cáo cố ý phạm tội để thoả mãn nhu cầu của bản thân. Hành vi của các bị cáo gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an trong khu vực.

[4] Đây là vụ án hình sự mang tính chất đồng phạm giản đơn do các bị cáo cùng cố ý thực hiện tội phạm. Các bị cáo cùng phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình đã gây ra và cùng phải chịu một chế tài do điều luật đó quy định, xong về nguyên tắc mỗi người đồng phạm phải chịu trách nhiệm độc lập về việc cùng thực hiện hành vi phạm tội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự liên quan đến bị cáo nào thì áp dụng đối với riêng bị cáo đó. Bị cáo Lê Văn Q là người có vai trò chính trong thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người khởi xướng đi mua ma túy, bỏ tiền ra để mua ma túy về để thoả mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, bị cáo Hoàng Văn H tuy không được góp tiền mua ma túy nhưng là người trực tiếp đi mua ma túy với mục đích được sử dụng chung ma túy với bị cáo Lê Văn Q và trực tiếp nhận ma túy, cầm ma túy về sau khi mua.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của các bị cáo: Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo Hoàng Văn H là người dân tộc thiểu số (Nùng), cư trú tại Khu M, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn là nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thuộc trường hợp được trợ giúp pháp lý, có mẹ đẻ là bà Lưu Thị N vào năm 2019 được Bộ tư lệnh Quân khu I cấp Giấy chứng nhận đã có thời gian tham gia dân công hỏa tuyến, được hưởng chế độ theo Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Lê Văn Q và Hoàng Văn H, đều đã bị kết án, cụ thể bị cáo Lê Văn Q: Tại Bản án số 184/2020/HSST ngày 12/11/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Lê Văn Q 14 (mười bốn) tháng tù, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù ngày 28/9/2021, tính đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội lần này (ngày 17/3/2023) bị cáo chưa được xóa án tích; bị cáo Hoàng Văn H: Tại Bản án số 60/2021/HSST ngày 19/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Hoàng Văn H 15 (mười năm) tháng tù, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù ngày 19/4/2022, tính đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội lần này (ngày 17/3/2023) bị cáo chưa được xóa án tích, do vậy các bị cáo đều bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h

khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo chưa bị xử phạt vi phạm hành chính cũng như xử lý kỷ luật, tuy nhiên các bị cáo Lê Văn Q và bị cáo Hoàng Văn H đều đã từng bị kết án, có bản án đã được xóa án tích, có bản án chưa được xóa án tích như trên. Như vậy thể hiện các bị cáo đều là người có nhân thân không tốt.

[6] Hội đồng xét xử xét thấy do tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, các bị cáo đều đã bị kết án, có bản án đã được xóa án tích, có bản án chưa được xóa án tích nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn coi thường pháp luật, tiếp tục phạm tội vì vậy cần thiết phải áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo để giáo dục các bị cáo và đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Lê Văn Q và Hoàng Văn H là người sử dụng ma túy, không có thu nhập, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng: Đối với số ma túy còn lại sau giám định và 02 (hai) vỏ gói giấy (cũ) là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với Căn cước công dân số: 036075029210 mang tên Lê Văn Q, sinh ngày 01/01/1975 do cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 22/12/2021, cần trả lại cho bị cáo Lê Văn Q.

[9] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Hoàng Văn H ngày 17/3/2023, tại khu vực khu T, thị trấn B, tỉnh Lạng Sơn, do bị cáo không biết được tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn không có căn cứ để điều tra làm rõ. Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Các bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra, đúng với các quy định của pháp luật về xử lý đối với hành vi trên nên Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[12] Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm theo khoản 1 Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Văn Q.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn H.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ vào điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lê Văn Q và Hoàng Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Lê Văn Q 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/3/2023.

2.2. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/3/2023.

3. Xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu, tiêu hủy: 0,072 gam chất ma túy Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và 02 (hai) vỏ gói giấy (cũ) đựng trong 01 (một) gói giấy trong 01 (một) phong bì ghi chữ “Đồ vật, tài liệu thu giữ của Hoàng Văn H khi bị bắt quả tang ngày 17/3/2023” (cũ), được dán kín, niêm phong bằng: Chữ ký cùng tên giám định viên Hoàng Đình C, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới.

3.2. Trả lại cho bị cáo Lê Văn Q: 01 (một) Căn cước công dân số: 036075029210 mang tên Lê Văn Q, sinh ngày 01/01/1975 do cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 22/12/2021.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/6/2023).

4. Án phí: Các bị cáo Lê Văn Q và Hoàng Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA huyện B, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện B, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thị Tuyết Mai